

Hà Nội, ngày 01 tháng 02 năm 2016

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Đề án "Tăng cường hợp tác quốc tế hỗ trợ phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số"

Ngày 14/11/2013, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 2214/QĐ-TTg về Đề án "Tăng cường hợp tác quốc tế hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số" (sau đây gọi tắt là Đề án 2214). Ủy ban Dân tộc báo cáo tình hình triển khai thực hiện Đề án 2214 năm 2015 như sau:

A. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN

I. ỦY BAN DÂN TỘC

Với trách nhiệm được Thủ tướng Chính phủ giao là cơ quan chủ trì Đề án 2214, ngay từ đầu năm 2015, Ủy ban Dân tộc đã tiếp tục xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện Đề án này, bao gồm các hoạt động chính sau:

- *Xây dựng cơ sở dữ liệu về nhu cầu đầu tư, viện trợ từ các bộ, ngành và các địa phương vào vùng dân tộc thiểu số*: Trên cơ sở nhu cầu, khả năng, xu hướng chiến lược các đối tác, Ủy ban Dân tộc tổng hợp, xây dựng đề cương và tổ chức Hội thảo "Xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu về hợp tác quốc tế hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số". Việc xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu hợp tác quốc tế sẽ cung cấp cụ thể các thông tin về nhu cầu đầu tư, hỗ trợ, viện trợ vào vùng DTTS; thông tin về các tổ chức phi chính phủ; các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia hỗ trợ, viện trợ cho vùng DTTS và các văn bản pháp lý, quy trình, thủ tục ký kết hợp tác và tiếp nhận dự án cho các cơ quan liên quan từ Trung ương đến địa phương và các tổ chức, nhà tài trợ trong và ngoài nước. Đây cũng là cơ sở để tăng cường thu hút đầu tư, viện trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc và miền núi, góp phần xóa dần khoảng cách giàu nghèo giữa các khu vực.

- *Tổ chức Hội nghị xúc tiến đầu tư và viện trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc và miền núi*. Ngày 10 tháng 12 năm 2015 tại Hà Nội, Ủy ban Dân tộc (UBDT), Liên hiệp các tổ chức Hữu nghị Việt Nam (Liên hiệp Hữu nghị), cùng các Bộ, ngành trung ương và một số tỉnh tổ chức "Hội nghị về xúc tiến đầu tư và viện trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc và miền núi". Hội nghị cũng đã cung cấp thông tin tới Đại sứ quán, các đối tác phát triển, các tổ chức PCPNN, các doanh nghiệp trong và ngoài nước về tình hình công tác dân tộc, các chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số; đồng thời thảo luận, lấy ý kiến các bên về phương hướng và biện pháp đẩy mạnh hợp tác giữa các bộ, ngành và các địa phương với các nước, các đối tác phát triển, các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước, nhằm thu hút tối đa các nguồn lực đầu tư, viện trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc và miền núi cho giai đoạn 2016-2020. Tại hội

nghị, các đối tác phát triển chính thức, 182 tổ chức PCPNN, các doanh nghiệp trong và ngoài nước, cam kết trong thời gian tới sẽ đầu tư, hỗ trợ hàng nghìn tỷ đồng cho vùng dân tộc và miền núi, cụ thể sẽ triển khai 261 chương trình, dự án nhân đạo và hỗ trợ phát triển tại 24 tỉnh có tỷ lệ người dân tộc thiểu số cao nhất cả nước, với tổng ngân sách trên 209,4 triệu USD. Bên cạnh cam kết từ các đối tác phát triển chính thức, các tổ chức PCPNN, một số doanh nghiệp, tập đoàn kinh tế lớn trong nước hưởng ứng đầu tư và hỗ trợ thực hiện tốt Chương trình an sinh xã hội cho vùng dân tộc và miền núi.

Tại Hội nghị, ông Đỗ Văn Chiên, Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm UBDT khẳng định: "Các cơ quan của Việt Nam cam kết tạo điều kiện thuận lợi và phối hợp chặt chẽ với các nhà tài trợ trong việc triển khai dự án tại vùng đồng bào DTTS và miền núi, để những hỗ trợ này đến được với người hưởng lợi, đảm bảo tính hiệu quả và bền vững của chương trình và các dự án".

- Đã tổ chức một số hội thảo, tập huấn ở một số địa phương về "Xây dựng và thực hiện chính sách dân tộc nhằm đảm bảo quyền của đồng bào dân tộc thiểu số - chia sẻ kinh nghiệm giữa nước ngoài và Việt Nam"; hội thảo phát triển sinh kế vùng dân tộc thiểu số và tuyên truyền về Hiến pháp, các đạo luật, chính sách và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan đến công tác dân tộc. Hội thảo "Phát triển đào tạo viên tuyên truyền về Pháp luật và chính sách của Nhà nước Việt Nam tại vùng Dân tộc; đã in và phát hành 7000 cuốn sổ tay về chính sách và giải pháp trong đảm bảo quyền của đồng bào dân tộc thiểu số... nhằm cung cấp thông tin về các văn bản qui phạm pháp luật phục vụ tốt công tác phát triển kinh tế, xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Tiếp tục liên hệ với các nhà tài trợ, các tổ chức trong và ngoài nước, thúc đẩy đầu tư và viện trợ cho đồng bào vùng dân tộc và miền núi.

II. KẾT QUẢ Ở CÁC BỘ, NGÀNH TRUNG ƯƠNG

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Trong thời gian qua các Bộ, ngành Trung ương đã tích cực và chủ động chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án 2214, thường xuyên trao đổi, cung cấp thông tin với Ủy ban Dân tộc trong xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện.

2. Tình hình triển khai

2.1. Bộ Giao thông vận tải

Đã hoàn thành trình Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn Đề án "Xây dựng cầu dân sinh đảm bảo an toàn giao thông vùng dân tộc thiểu số" với việc đầu tư xây dựng 4.145 cầu, trong đó có 3.664 cầu cứng và 481 cầu treo với tổng mức đầu tư là 8.338,98 tỷ đồng trên địa bàn dân tộc thiểu số thuộc 50 tỉnh, thành phố.

Đề án "Xây dựng cầu dân sinh đảm bảo an toàn giao thông vùng dân tộc thiểu số" đòi hỏi vốn lớn, Bộ GTVT đã đề xuất nguồn vốn thực hiện gồm vốn ngân sách Nhà nước, trái phiếu Chính phủ, ODA và các nguồn huy động khác. Bộ GTVT đã chủ động làm việc với Ngân hàng Thế giới (WB) thống nhất tổng giá trị của Dự án là 435 triệu USD, trong đó vốn vay ODA của WB và 385 triệu USD và vốn đối ứng dự kiến là 50 triệu USD.

2.2. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

Trong năm 2015, Ngân hàng Nhà nước đã làm tốt nhiệm vụ huy động vốn từ các tổ chức tài chính quốc tế cho mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số. Cụ thể, liên quan tới công tác xóa đói, giảm nghèo, phát triển kinh tế - xã hội khu vực đồng bào dân tộc thiểu số, Ngân hàng Nhà nước đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan hữu quan:

- Ký kết với ADB 03 chương trình/dự án có tổng trị giá 277 triệu USD, trong đó có dự án : "Dự án Giáo dục THCS khu vực khó khăn nhất - giai đoạn 2" tạo điều kiện học tập tốt hơn cho các em học sinh dân tộc thiểu số.

- Đàm phán với WB 03 dự án có tổng trị giá 382,68 triệu USD và với ADB 01 dự án hỗ trợ kỹ thuật trị giá 2,5 triệu USD, trong đó có dự án "Giảm nghèo các tỉnh miền núi phía Bắc giai đoạn 2" nhằm hỗ trợ người nghèo và đồng bào dân tộc thiểu số khu vực miền núi phía Bắc phát triển sinh kế, nâng cao giá trị sản phẩm, tạo thu nhập bền vững cho người hưởng lợi, cải thiện điều kiện cơ sở hạ tầng quy mô nhỏ tại các thôn xã của 06 tỉnh miền núi phía Bắc.

2.3. Bộ Công thương

Bộ Công thương đã xây dựng Chương trình phát triển thương mại miền núi, vùng sâu, vùng xa và hải đảo, xây dựng các cơ chế thương mại đặc thù cho khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa và hải đảo; tăng cường năng lực cho phát triển thương mại miền núi, vùng sâu, vùng xa và hải đảo; tuyên truyền, quảng bá cho việc phát triển thương mại tại khu vực này. Chương trình này đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 30/6/2015.

Bên cạnh đó, Bộ Công thương đã phối hợp với các cơ quan liên quan vận động các Chương trình, Dự án mới từ các tổ chức tài chính quốc tế hỗ trợ cho lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội vùng sâu, vùng xa và vùng dân tộc thiểu số (ADB, MUTRAP...).

Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương biên giới và phía Lào, Campuchia nghiên cứu lập các dự án "Quy hoạch phát triển mạng lưới chợ biên giới Việt Nam- Lào đến năm 2020" và "Quy hoạch phát triển mạng lưới chợ biên giới Việt Nam- Campuchia đến năm 2020" đồng thời phối hợp với phía Trung Quốc trong việc triển khai chợ biên giới giữa hai nước.

2.4. Bộ Tài nguyên và Môi trường

Bộ đã thực hiện các dự án trong khu vực có đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống như Dự án hoàn thiện và hiện đại hóa hệ thống quản lý đất đai Việt Nam đã được triển khai tại 9 tỉnh có đồng bào dân tộc thiểu số. Đối tượng thụ hưởng của dự án bao gồm cả đồng bào dân tộc thiểu số, hỗ trợ sự tham gia của cộng đồng vào các hoạt động liên quan đến đất đai mà công đồng, cá nhân sở hữu hoặc quản lý.

Các dự án của Trung tâm khí tượng thủy văn quốc gia góp phần dự báo, cảnh báo các hiện tượng thời tiết bất thường phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trong toàn quốc trong đó có vùng đồng bào dân tộc thiểu số, bảo đảm ổn định sản xuất và cuộc sống của người dân.

Bộ đã phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành và các đối tác tập trung giải

quyết các tình trạng thiếu nước sinh hoạt, nước và đất sản xuất ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, nhằm quy hoạch sử dụng đất phù hợp, điều tra tìm kiếm các nguồn nước dưới lòng đất cho các vùng khan hiếm nước của vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng biên giới và các vùng đặc biệt khó khăn.

2.5. Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn

- Về lĩnh vực lâm nghiệp: Trong năm 2015, Bộ tập trung thực hiện 05 dự án ODA và 01 dự án Phi chính phủ nước ngoài với tổng số vốn viện trợ lên tới gần 45 triệu USD. Dự án tập trung vào giúp đồng bào làm quen với phương thức, kiến thức sản xuất mới, tiếp cận với các công cụ sản xuất hiện đại hơn, tiến tới xóa bỏ phương thức canh tác lạc hậu, hiệu quả thấp, góp phần nâng cao thu nhập cho đồng bào; mở rộng thị trường xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ sản phẩm là thế mạnh của vùng miền núi như gỗ và các sản phẩm từ gỗ, đồ thủ công mỹ nghệ; thúc đẩy thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài, tập trung vào các lĩnh vực thế mạnh của vùng.

- Về lĩnh vực chăn nuôi: triển khai Dự án tăng cường cạnh tranh ngành chăn nuôi, hỗ trợ cho bà con miền núi tham gia phát triển chăn nuôi theo quy trình VietGahp nông hộ, đảm bảo phát triển chăn nuôi bền vững tại 12 tỉnh, thành phố, trong đó có Cao Bằng, Thanh Hóa, Nghệ An và Lâm Đồng.

- Về nước sạch

+ Hoạt động hợp tác với Quỹ nhi đồng liên hiệp quốc: xây dựng 01 Bộ tài liệu tuyên truyền hướng dẫn xử lý và trữ nước hộ gia đình cho đồng bào dân tộc Mông và Ba Na; Xây dựng hướng dẫn chung và hướng dẫn thí điểm về khả năng tham gia của khối tư nhân trong hoạt động thúc đẩy xử lý và trữ nước an toàn hộ gia đình", trong đó tập trung ưu tiên vào các cộng đồng nghèo, cộng đồng dân tộc thiểu số chưa được tiếp cận tới nguồn nước hợp vệ sinh.

+ Hoạt động với Ngân hàng phát triển Châu Á: Dự án cấp nước sạch và vệ sinh môi trường vùng miền Trung.

2.6. Bộ Xây dựng

- Tiếp tục triển khai thực hiện Dự án Nâng cấp đô thị vùng đồng bằng sông Cửu Long, với nguồn vốn vay của Ngân hàng Thế giới (WB). Tổng giá trị đầu tư của dự án là 398,4 triệu USD trong đó vốn vay là 292 triệu USD. Thành phần dân tộc chủ yếu trong vùng dự án bao gồm: người Kinh, Khmer, Hoa, Chăm, Mường. Nội dung đầu tư của dự án tập trung nâng cấp 103 khu nghèo đô thị, nâng cấp và xây mới 146 km đường giao thông, 239 km đường thoát nước, 34 km kênh mương.

- Vận động thành công WB tài trợ dự án "Chương trình đô thị miền núi phía Bắc", vay vốn WB 250 triệu USD, thực hiện từ năm 2015-2021 tại 7 tỉnh: Thái Nguyên, Bắc Kan, Cao Bằng, Tuyên Quang, Yên Bái, Hòa Bình, Điện Biên. Thành phần dân tộc chủ yếu trong vùng dự án bao gồm: Tày, Dao, Nùng, Thái, Cao Lan, Hoa, Kinh. Năm 2014 đã có 9/14 hạng mục của năm 2015-2016 đã được khởi công, gồm: hạ tầng khu nghèo đô thị, cầu, đường, hệ thống thoát nước, hạ tầng xã hội khu dân cư.

2.7. Bộ Khoa học và Công nghệ

Bộ đã xây dựng kế hoạch triển khai Đề án 2214 giai đoạn 2015-2020, một

số nội dung cơ bản như sau:

- Xây dựng Dự án ứng dụng tiến bộ công nghệ xây dựng mô hình trồng rừng hữu cơ theo tiêu chuẩn của IFOAM và chế biến, bảo quản rừng theo công nghệ tiên tiến tại huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang.

- Hỗ trợ tìm kiếm, khai thác công nghệ nước ngoài và tư vấn xây dựng các dự án tài trợ từ các tổ chức NGO/ODA quốc tế thúc đẩy hợp tác quốc tế về KH&CN phục vụ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Hỗ trợ nghiên cứu khai thác và phát triển nguồn gen sinh vật và tri thức bản địa tại các vùng miền dân tộc thiểu số.

2.8 Bộ Công an

Đã tổ chức quán triệt, làm cho toàn bộ cán bộ, chiến sỹ trong toàn lực lượng công an nhận thức được tầm quan trọng của Đề án và vai trò, nhiệm vụ của Bộ Công an trong việc triển khai, thực hiện Đề án. Trên cơ sở đó, đã tập trung chỉ đạo, huy động mọi nguồn lực và biện pháp công tác để tổ chức thực hiện kế hoạch: nắm chắc tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, phương án, kế hoạch bảo đảm an ninh tại các vùng chiến lược nhằm phòng ngừa, ngăn chặn và đấu tranh các hoạt động phá hoại của các thế lực thù địch và các loại tội phạm trong vùng dân tộc thiểu số...

2.9. Bộ Y tế

Bộ Y tế đã tích cực, chủ động chỉ đạo triển khai thực hiện, nhằm huy động tối đa các nguồn lực từ các tổ chức quốc tế; thời gian qua, viện trợ quốc tế đã đóng vai trò quan trọng trong ngành y tế, một số dự án viện trợ ODA và Phi chính phủ nước ngoài đã hỗ trợ một số lĩnh vực y tế ở các địa phương đồng đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống. Trong đó, đặc biệt quan tâm tới khu vực miền núi phía Bắc và Tây Nguyên, cụ thể như sau:

- Viện trợ y tế các tỉnh Tây Nguyên

Hiện tại, Bộ Y tế có 10 dự án viện trợ (9 dự án ODA và 1 dự án NGO) đã và đang hỗ trợ cho 05 tỉnh Tây Nguyên, trong đó có 04 dự án viện trợ không hoàn lại của Quỹ Toàn cầu, EC và GAVI, 06 dự án viện trợ vay của WB, ADB, JICA với tổng kinh phí đầu tư, hỗ trợ cho cả vùng khoảng 88.712.151 USD.

- Viện trợ y tế các tỉnh Tây Bắc

Hiện tại, Bộ Y tế có 9 dự án viện trợ (8 dự án ODA và 1 dự án NGO) đã và đang hỗ trợ cho 16 tỉnh thuộc vùng Tây Bắc, trong đó có 04 dự án viện trợ không hoàn lại do Quỹ Toàn cầu và GAVI tài trợ, 05 dự án vay vốn WB, ADB và JICA. Tổng số kinh phí đầu tư, hỗ trợ cho y tế các tỉnh Tây Bắc từ 9 dự án này khoảng 107.845.140 USD.

Có 03 dự án mới kết thúc năm 2014, các dự án do EC, ADB và WB tài trợ với tổng KPI đã đầu tư, hỗ trợ cho cả vùng Tây Bắc là 13.641.000 USD.

- Tình hình thực hiện các dự án viện trợ cho các tỉnh Tây Bắc

Nhìn chung, các hoạt động đầu tư, hỗ trợ của các dự án viện trợ cho các tỉnh Tây Bắc triển khai tương đối hiệu quả, phần lớn các dự án thực hiện đúng

tiến độ. Ước lũy kế giải ngân của 09 dự án nêu trên trong 6 tháng đầu năm 2015 đạt khoảng trên 40% so với kế hoạch năm 2015.

III. CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

1. Tình hình triển khai

Trong năm 2015, các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tiếp tục nhận được sự quan tâm và tạo điều kiện từ Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương trong công tác tiếp nhận và triển khai thực hiện các chương trình dự án sử dụng nguồn vốn ODA và viện trợ của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài. Bên cạnh đó, các cấp các ngành của tỉnh cũng đã giành sự quan tâm, chú ý đến việc tổ chức vận động, thu hút và triển khai các dự án thuộc nguồn vốn viện trợ của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài. Công tác quản lý trong quá trình triển khai dự án cũng được các cấp các ngành chú trọng, đảm bảo tiến độ đúng quy định, qua đó góp phần đẩy nhanh công tác xóa đói giảm nghèo, phát triển kinh tế - xã hội của các tỉnh, cải thiện đời sống cho người dân địa phương như xây dựng các nhà máy nước, hệ thống cấp nước, xây dựng đường giao thông và giao thông nông thôn, phát triển lưới điện nông thôn, xây dựng trường học, bệnh viện, trạm y tế, trường và bảo vệ rừng và hỗ trợ phát triển sản xuất, điển hình là các tỉnh sau:

1.1 Tỉnh Hà Giang; kết quả thực hiện Đề án năm 2015 như sau:

Về các nguồn viện trợ phi chính phủ nước ngoài (PCPNN):

Các dự án PCPNN đang được triển khai chủ yếu là các dự án quy mô nhỏ và vừa, tập trung vào các lĩnh vực: Xóa đói giảm nghèo; chăm sóc sức khỏe cho người dân, nâng cao khả năng chống chịu thích ứng, biến đổi khí hậu và quản lý rủi ro thiên tai, hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội, hỗ trợ phát triển giáo dục, y tế, phòng chống buôn bán phụ nữ - trẻ em, tín dụng, nâng cao dân trí, đào tạo - nâng cao năng lực quản lý... đã góp phần cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân các dân tộc ở những vùng khó khăn trên địa bàn tỉnh.

Tổng số dự án được triển khai: 24 dự án của 17 tổ chức phi chính phủ nước ngoài đang triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh. Tổng số vốn giải ngân ước tính đến hết 31/12/2015: 1,7 triệu USD (tương đương với 36.000,0 triệu đồng).

Về nguồn vốn ODA:

Năm 2015 dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi 27 dự án, trong đó (21 dự án đầu tư; 06 dự án hỗ trợ kỹ thuật). Giải ngân đến đầu quý IV/2015 là: 100.255 triệu đồng.

Dự án tăng cường trợ giúp xã hội Việt Nam: Chi trả cho trẻ em hộ nghèo từ 0 đến dưới 3 tuổi, phụ nữ mang thai thuộc hộ nghèo, đối tượng trẻ em từ 3 đến dưới 16 tuổi thuộc hộ nghèo không đi học. Tổng kinh phí thực hiện năm 2015 ước đạt 3.500 USD.

Dự án hỗ trợ y tế cho các tỉnh miền núi phía bắc: Năm 2015 đã triển khai thực hiện đào tạo và phát triển nguồn lực y tế, sửa chữa và nâng cấp tuyến huyện, nâng cao năng lực quản lý khám chữa bệnh cho người nghèo và nâng cao năng lực phòng chống HIV/AIDS... Tổng kinh phí cho dự án: 21.892,723 triệu đồng, trong đó ODA/NGO: 21.397,723 triệu đồng; vốn đối ứng 495.0 triệu đồng.

1.2. Tỉnh Tuyên Quang

Trong năm 2015, trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang có 08 tổ chức phi chính phủ nước ngoài triển khai thực hiện 14 chương trình, dự án với tổng giá trị viện trợ cam kết đạt 4.239.746,67 USD, giá trị giải ngân đạt 719.068 USD. Các chương trình, dự án được thực hiện tập trung vào các lĩnh vực: phát triển nông thôn (Dự án phát triển nông thôn tại các xã Đại Phú, Sơn Nam, Thiện Kế huyện Sơn Dương), y tế (Dự án hỗ trợ phẫu thuật vận động cho trẻ em khuyết tật), giáo dục (Xây dựng công trình nhà ở, học sinh bán trú THCS Phúc Sơn, Chiêm Hóa) và bảo trợ trẻ em.

1.3. Tỉnh Thanh Hóa

Thực hiện Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 22/5/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa về triển khai thực hiện Đề án 2214, trong năm 2015 tỉnh Thanh Hóa đã triển khai các dự án như: Phát triển vùng tại 7 huyện miền núi so Tổ chức tầm nhìn Thế giới tài trợ; dự án "Mô hình đồng quản lý rừng phòng hộ giữa cơ quan quản lý rừng phòng hộ và cộng đồng sống trong gần rừng do Quỹ môi trường toàn cầu; dự án "Tăng tỷ lệ phụ nữ nghèo trong độ tuổi sinh đẻ tiếp cận chính sách SKSS-KHHGĐ nhằm giảm tỷ lệ nạo phá thai tại xã Giao An, huyện Lang Chánh" vv...

1.4. Tỉnh Sóc Trăng

Thực hiện Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 04/02/2014 của UBND tỉnh Sóc Trăng về triển khai thực hiện Đề án 2214, năm 2015, tỉnh đã kêu gọi tài trợ đầu tư của các tổ chức quốc tế, tổng số vốn đến nay 2.653,463 tỷ đồng (vốn viện trợ, tài trợ là 738,647 tỷ đồng; vốn vay là 1.314,918 tỷ đồng) cụ thể:

Dự án hỗ trợ phi chính phủ nước ngoài gồm 19 dự án với tổng số vốn 289,791 tỷ đồng đầu tư cho 13 dự án chuyển tiếp và 06 dự án mới.

Dự án ODA gồm 20 dự án với tổng số vốn 2.363,672 tỷ đồng đầu tư cho 14 dự án chuyển tiếp và 06 dự án mới.

1.5. Tỉnh Bình Phước

Thực hiện Kế hoạch số 161/KH-UBND ngày 19/8/2014 của UBND tỉnh Bình Phước về triển khai thực hiện Đề án 2214, trong năm 2015, tỉnh đã chủ động vận động thu hút nguồn lực từ vốn của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài cho việc đầu tư phát triển kinh tế xã hội cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Hiện có 19 dự án viện trợ PCPNN đến từ 13 cá nhân, tổ chức PCPNN hoạt động trên nhiều lĩnh vực: hỗ trợ y tế, giếng nước sạch, cải thiện an sinh xã hội... với tổng giá trị giải ngân là 434.083 USD, đạt 67,37% so với cam kết từ đầu năm.

Về công tác tăng cường hợp tác quốc tế, mở rộng mối quan hệ hợp tác và tìm kiếm đối tác mới: tỉnh tham gia các chương trình: Diễn đàn xúc tiến đầu tư Việt Nam - Nhật Bản; Hội thảo xúc tiến đầu tư, Thương mại và Du lịch vùng tam giác phát triển Campuchia - Lào - Việt Nam vv...

Phần lớn các tỉnh đã triển khai thực hiện Đề án 2214 có hiệu quả, tranh thủ được vốn, kỹ thuật, kinh nghiệm của đối tác. Mặc dù các dự án tài trợ với số vốn nhỏ nhưng đã đáp ứng nhu cầu thực tế, cấp bách của đồng bào dân tộc thiểu số trong việc phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo.

C. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

1/ Kết quả:

- Sau khi ban hành quyết định số 2214/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về "Tăng cường hợp tác quốc tế hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số". Cơ bản các Bộ, Ngành trung ương và địa phương đã chỉ đạo xây dựng các nội dung, chương trình triển khai thực hiện.

- Đã thu hút hàng ngàn tỷ đồng đầu tư, viện trợ trên tất cả các lĩnh vực, nguồn vốn này đã góp phần quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội cho vùng đồng bào Dân tộc thiểu số.

- Đã gán huy động các nguồn lực đầu tư, viện trợ phát triển kinh tế xã hội vùng dân tộc thiểu số với tiến trình hội nhập quốc tế hiện nay. Qua đó đã nâng cao nhận thức của các cơ quan/dơn vị và người dân về hội nhập quốc tế, từ đó ý thức bảo vệ, duy trì bản sắc văn hóa dân tộc truyền thống, áp dụng tiến bộ khoa học vào sản xuất và mở rộng nền kinh tế thị trường hàng hóa và dịch vụ ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

2/ Tồn tại, hạn chế:

- Một số bộ, ngành và địa phương chưa thực sự quan tâm chỉ đạo sâu sắc triển khai đề án 2214, nên kết quả chưa cao.

- Sự phối hợp, trao đổi, cung cấp, chia sẻ thông tin giữa các Bộ ngành trung ương và địa phương về các hoạt động đối ngoại liên quan đến các chương trình, dự án hợp tác quốc tế còn hạn chế.

- Một số tỉnh chưa chủ động việc tăng cường hợp tác với các nước, các tổ chức quốc tế, đặc biệt là các Tổ chức PCPNN. Sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị ở một số địa phương chưa cao, còn hạn chế trong việc tiếp cận, xúc tiến, vận động các nguồn tài trợ quốc tế để thu hút đầu tư vào vùng đồng bào Dân tộc thiểu số.

- Vốn dành cho vùng đồng bào DTTS chiếm tỷ trọng thấp trong tổng nguồn vốn ODA, NGO chung của cả nước.

- Sự gắn kết giữa nhà tài trợ với cộng đồng thụ hưởng chưa cao; hầu hết các chương trình, dự án viện trợ phi CPNN đang triển khai trên địa bàn các tỉnh là do nhà tài trợ chủ động thực hiện theo chủ đề riêng, chưa có nhà tài trợ nào quan tâm triển khai theo danh mục chương trình, dự án kêu gọi viện trợ do tỉnh xây dựng và đăng ký giai đoạn 2014-2020, nguyên nhân do chiến lược đầu tư, viện trợ của các nhà tài trợ chưa phù hợp nhu cầu cần viện trợ của các địa phương (hầu hết các địa phương xin tài trợ đầu tư hệ thống cơ sở hạ tầng là chính).

- Nguồn vốn đối ứng còn khó khăn, chưa kịp thời để chuẩn bị, thực hiện và đảm bảo tính bền vững của chương trình, dự án ODA sau khi kết thúc (vốn đối ứng, vốn duy tu bảo dưỡng, cán bộ có năng lực quản lý, cơ sở vật chất kỹ thuật...), cùng với việc giải phóng, đền bù, tạo quỹ đất sạch cho các dự án ở vùng DTTS chậm được giải quyết.

- Bộ Tài chính chưa bố trí vốn cho triển khai thực hiện đề án này, Ủy ban Dân tộc là cơ quan thường trực, rất cần kinh phí tăng cường hợp tác, xây dựng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, kết nối với các nhà tài trợ với các địa phương,

nhưng không có kinh phí, nên rất khó khăn trong quá trình hợp tác với các Bộ, ngành và các địa phương trong quá trình triển khai thực hiện đề án.

D. ĐỀ XUẤT VÀ KIẾN NGHỊ

Để việc triển khai Đề án 2214 đạt hiệu quả cao, Ủy ban Dân tộc kiến nghị Thủ tướng Chính phủ một số nội dung sau:

1. Cho phép Ủy ban Dân tộc cùng các Bộ, ngành và địa phương hằng năm tổ chức các diễn đàn, hội nghị, hội thảo tại các địa phương, làm cầu nối giữa các tổ chức quốc tế và các địa phương, nhằm thu hút sự quan tâm, hỗ trợ của các tổ chức quốc tế trong và ngoài nước vào vùng dân tộc thiểu số và miền núi. Tổ chức các lớp tập huấn, nâng cao năng lực hợp tác quốc tế, kỹ năng vận động, đàm phán, xây dựng và quản lý dự án quốc tế cho cán bộ, công chức làm công tác dân tộc tại các địa phương.

2. Thủ tướng Chính phủ bố trí kinh phí triển khai thực hiện Đề án 2214; đồng thời bố trí kinh phí thực hiện Đề án của Bộ Khoa học và Công nghệ theo Công văn số 2707/CV-BKHCN ngày 29/7/2014 để xuất kế hoạch triển khai Đề án thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ giai đoạn 2014-2020 và kinh phí cho Bộ Giao thông vận tải để hoàn thành Đề án "Xây dựng cầu dân sinh đảm bảo an toàn giao thông vùng dân tộc thiểu số".

3. Cho phép Ủy ban Dân tộc thực hiện tổng hợp làm báo cáo năm, thay báo cáo 6 tháng, vì 6 tháng đầu năm kế hoạch triển khai chưa nhiều, chủ yếu tập trung vào cuối năm.

Trên đây là báo cáo tình hình triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường hợp tác quốc tế hỗ trợ phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số” năm 2015, Ủy ban Dân tộc xin báo cáo Thủ tướng Chính phủ cho ý kiến chỉ đạo./. 

Nơi nhận ✓

- Thủ tướng Chính phủ;
- Phó Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc (đề b/c);
- Bộ trưởng, CN và các TT, PCN UBND (đề b/c);
- Các Bộ, ngành TW theo Đề án 2214 (đề p/h);
- UBND các tỉnh, TP có vùng DTTS (đề p/h);
- Cảng TTĐT UBND;
- Lưu: VT, HTQT (02).

KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
THỨ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM



Đỗ Văn Chiến

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

Số: 281/SY-UBND

SAO Y BẢN CHÍNH

Bình Định, ngày 18 tháng 02 năm 2016

Nơi nhận:

- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: GTVT, TC, CT, NN&PTNT, XD, TNMT;
- Ban Dân tộc tỉnh;
- Lãnh đạo VP, KI;
- Lưu: VT (19b).



Nguyễn Đức Thi